

Bản án số: 02/2018/HS-PT

Ngày 23 - 4 - 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Anh Dũng.

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Đức Tân;

Ông Đinh Việt Nam.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trương Ngọc Lâm – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị.

- Đại diện Viện kiểm sát tỉnh Quảng Trị tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Trường - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 4 năm 2018 tại Phòng xét xử số 01 - Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 04/2018/TLPT-HS ngày 28 tháng 02 năm 2018 đối với bị cáo Hồ Văn Đ (tên gọi khác: Ắm C) do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 03/2018/HSST ngày 24 tháng 01 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị

- Bị cáo có kháng cáo:

Hồ Văn Đ (tên gọi khác: **Ắm C**) sinh ngày 01/01/1983, tại tỉnh Quảng Trị; nơi cư trú: Thôn M, xã B, huyện H, tỉnh Quảng Trị; nghề nghiệp: Làm rẫy; trình độ văn hoá: 4/12; dân tộc: Vân Kiều; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hồ Văn M sinh năm 1954 và bà Hồ Thị K sinh năm 1956; vợ Hồ Thị Đ sinh năm 1983 và có 03 con (lớn sinh năm 2008, nhỏ sinh năm 2013); tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 01/10/2017 đến 06/10/2017 thì được tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

Ngoài ra còn có bị cáo **Hồ Văn Đ1** không có kháng cáo và không bị kháng cáo, kháng nghị.

- Người bào chữa cho bị cáo:

Ông Đinh Trọng H – Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Quảng Trị, có mặt.

- *Người phiên dịch:*

Ông Hồ Văn L, trú tại: Thị trấn K, huyện Đ, tỉnh Quảng Trị, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 30/9/2017 Hồ Văn Đ đi bộ từ nhà mình đến thôn V, xã B, huyện H để mua men về nấu rượu. Thấy nhà anh Trần Quốc H đóng cửa, tắt điện, Đ gọi và gõ cửa nhưng không ai trả lời. Nhìn thấy trước sân nhà anh H có chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Jupiter, biển số 74F9 - 7907 dựng sát cột mái hiên, chìa khóa cắm ở ổ khóa nên Đ nảy sinh ý định lấy trộm xe. Đ rút chìa khóa bỏ vào túi quần rồi đi đến nhà Hồ Văn Đ1 ở cùng thôn và rủ Đ1 đến nhà anh H lấy trộm xe mô tô bán lấy tiền tiêu xài, thấy Đ có chìa khóa của anh H nên Đ1 đồng ý và hẹn nhau đến khuya cùng thực hiện.

Khoảng 24 giờ cùng ngày, Đ1 sử dụng mô tô của anh ruột mình là Hồ Văn Đ2 chở Đ tới trước mặt nhà anh H, Đ xuống xe còn Đ1 chạy ra xã A đợi Đ lấy trộm xe đưa ra để cùng đem đi tiêu thụ. Đ đi vào sân nhà anh H, dùng chìa khóa mở xe mô tô rồi đẩy ra đường rồi nổ máy điều khiển xe chạy theo hướng thôn V ra tỉnh lộ L để ra xã A. Anh H nghe tiếng động đi ra thì phát hiện có người đang dắt trộm xe nên truy đuổi, đồng thời báo cho đồn Biên phòng B chặn bắt. Đ điều khiển xe đến thôn X, xã B thì bị lực lượng bộ đội Biên phòng phát hiện bắt giữ.

Kết luận định giá ngày 05/10/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Công an huyện H kết luận: Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Jupiter, màu sơn xám – đen, biển số 74F9 - 7907 đã qua sử dụng, trị giá 7.000.000đồng

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 03/2018/HSST ngày 24/01/2018, Tòa án nhân dân huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị đã quyết định: Áp dụng khoản 1 Điều 138; các điểm h, g, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 BLHS 1999, xử phạt Hồ Văn Đ (tên gọi khác: Âm C): 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án được trừ đi thời gian tạm giữ từ ngày 01/10/2017 đến 06/10/2017.

Ngoài ra Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên hình phạt đối với bị cáo Hồ Văn Đ1, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 30/01/2018, bị cáo Hồ Văn Đ kháng cáo không chấp nhận mức án 06 tháng tù mà Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên đối với bị cáo, yêu cầu cấp phúc thẩm xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Trị đề: Tại giai đoạn xét xử phúc thẩm bị cáo có cung cấp thêm chứng cứ mới là người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt và bố bị cáo là thương binh nên đề nghị HĐXX áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355; Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự 2015 giữ nguyên hình phạt tù, nhưng cho bị cáo được hưởng án treo.

Người bào chữa cho bị cáo đề nghị: Ngoài những tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm h, g, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 BLHS 1999 mà cấp sơ thẩm đã áp dụng đối với bị cáo đề nghị HĐXX xem xét thêm các tình tiết giảm nhẹ mới là: người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt, có bố là thương binh đồng thời xem xét cho bị cáo gia đình thuộc diện hộ nghèo, là lao động chính trong gia đình phải nuôi vợ và 03 con còn nhỏ để cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Đơn kháng cáo của bị cáo Hồ Văn Đ phù hợp với các Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự 2015 về chủ thể và thời hạn kháng cáo nên Hội đồng xét xử phúc thẩm xét kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[2]. Về hành vi phạm tội: Tại phiên tòa bị cáo Hồ Văn Đ thừa nhận hành vi phạm tội của mình: Vào ngày 30/9/2017 lợi dụng sơ hở trong việc quản lý tài sản của anh Trần Quốc H bị cáo đã cùng Hồ Văn Đ1 thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Jupiter biển kiểm soát 74F9 – 7907 theo kết luận định giá là 7.000.000đồng. Với hành vi nêu trên của bị cáo, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 138 BLHS 1999, là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3]. Xét kháng cáo của bị cáo: Trong vụ án này bị cáo Hồ Văn Đ là người trực tiếp thực hiện hành vi phạm tội, với các tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 (gia đình thuộc diện hộ nghèo) Điều 51 BLHS 2015, nên mức án mà cấp sơ thẩm áp dụng đối với bị cáo là đúng, không cao. Tuy nhiên, trước khi mở phiên tòa bị cáo cung cấp các chứng cứ mới là: Ngày 26/01/2018 người bị hại Trần Quốc H có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Hồ Văn Đ (có xác nhận của UBND xã B), bố bị cáo là ông Hồ Văn M (Hồ Ấm Đ) là thương binh. HĐXX thấy rằng, bị cáo là người đồng bào dân tộc, có trình độ văn hóa thấp (4/12) nên nhận thức pháp luật còn hạn chế, lần đầu phạm tội, có nhân thân tốt, nơi cư trú rõ ràng, có vợ và 03 con còn nhỏ, ngoài các tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 BLHS, có thêm chứng cứ mới là những tình tiết giảm nhẹ hình phạt quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS 2015 nên cần chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, người bào chữa cho bị cáo, giữ nguyên mức hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo để tạo cơ hội cho bị cáo phấn đấu, tu dưỡng thành người có ích cho xã hội.

[4]. Về án phí: Kháng cáo của bị cáo được chấp nhận nên không chịu án phí

hình sự phúc thẩm.
Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355; Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự 2015. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Hồ Văn Đ (tên gọi khác: Âm C), sửa bản án sơ thẩm.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, khoản 2 Điều 65 BLHS 2015, xử phạt bị cáo Hồ Văn Đ: 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “*Trộm cắp tài sản*”, thời gian thử thách là 12 tháng, tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Hồ Văn Đ cho Ủy ban nhân dân xã B, huyện H, tỉnh Quảng Trị giám sát giáo dục, gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát và giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách án treo. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

2. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015; điểm h khoản 2 Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Hồ Văn Đ không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Quảng Trị;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Trị;
- TAND huyện H; (02 bản)
- Công an huyện H;
- VKSND huyện H;
- Chi cục THADS huyện H;
- Bị cáo Đ;
- UBND xã B, huyện H;
- Lưu: Hồ sơ, Tổ HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Anh Dũng

